

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 30/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hảo
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Cải và bà Bùi Thị Phi
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Đàm Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày ; 09/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS 07/5/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/HSST – QĐ ngày 21/5/202; đối với bị cáo:

1. Phạm Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/10/1986 tại xã A, huyện B, tỉnh C; Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện B, tỉnh C; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Phạm Văn Đ và bà Lê Thị C; Vợ: Hà Thị D; Con: có 02 con; Lớn nhất sinh năm: 2008, nhỏ nhất sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 06/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình - Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: ông Bùi Văn C , Sinh năm 1969

Nơi cư trú: xóm X, xã X, huyện Y, tỉnh Hòa Bình (Đã Chết).

Người đại diện hợp pháp cho ông Bùi Văn C là ông Bùi Văn M, sinh năm 1975, Nơi cư trú: xóm X, xã X, huyện Y, tỉnh Hòa Bình- Có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn và Dịch vụ vận tải N – Người đại diện theo pháp luật: Bà Hồ Thị U – Giám đốc.

Địa chỉ: số nhà 04/139 Phố Nam Sơn, Phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Văn D, sinh năm 1984 - Vắng mặt tại phiên tòa

Nơi cư trú: Thôn Yên Trường, xã Yên Tân, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3.2. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1970 - Có mặt tại phiên tòa.

Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

4. Người chứng kiến:

4.1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1992 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn C, xã K, Chương Mỹ, Hà Nội

4.2. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1969 – Vắng mặt

Nơi cư trú: xóm T, xã X, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 26/10/2020 Phạm Văn H, có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 36B-027.13 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ vận tải N (Công ty N) chở khoảng 20 hành khách và Trần Văn L, sinh năm 1992 trú tại Thôn C, xã K, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội là phụ xe. Đi từ bến xe Hồi Xuân thuộc huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo đường Hồ Chí Minh để đến bến xe Trung tâm thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến Km 479+380 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Tròng, xã Bảo Hiệu, huyện Y, tỉnh Hòa Bình, ô tô đi với tốc độ khoảng 60Km/h, đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình (hướng Thanh Hóa - Hà Nội). Đây là đoạn đường lên dốc, cong, cua về bên trái, H quan sát lề đường bên phải có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên về hai bên nhưng H vẫn giữ nguyên tốc độ của xe ô tô, đồng thời phát hiện thấy phía trước cách khoảng 20 mét có xe mô tô biển kiểm soát 28F6-6557 do ông Bùi Văn C, sinh năm 1969 trú tại xóm X, xã X, huyện Y, tỉnh Hòa Bình đang điều khiển đi từ đường nhánh bên phải tính theo hướng chuyển động của xe ô tô ra giữa đường Hồ Chí Minh để sang đường (đi chéo về phía Thanh Hóa).

Thấy vậy H đã đạp phanh, bấm còi, đồng thời điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để tránh, do đang đi với tốc độ nhanh nên đầu xe ô tô do H điều khiển đã đâm vào đầu và bên trái thân xe mô tô do ông C điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: ông Bùi Văn C bị chết tại chỗ, các phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Kiểm tra, xác định nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm nước tiểu để tìm chất ma túy đối với Phạm Văn H, kết quả: trong hơi thở của H không có nồng độ cồn và cũng không sử dụng ma túy. Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm tử thi ông

Bùi Văn C và thu mẫu máu để giám định nồng độ cồn, tìm chất ma túy để phục vụ công tác xác minh làm rõ vụ việc, kết quả: trong mẫu máu của ông C có nồng độ Ethanol (cồn) là 244,0mg/100ml máu, không tìm thấy chất ma túy trong máu của ông C.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 479+380 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Tròng – Bảo Hiệu – Y – Hòa Bình là đoạn đường cong cua về bên trái và dốc lên theo hướng Thanh Hóa đi Hà Nội, mặt đường phẳng, được trải nhựa áp phan, ở giữa có vạch sơn liền màu vàng, chia đường làm hai chiều xe chạy, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 7m32; $\frac{1}{2}$ đường đo từ vạch kẻ sơn liền màu vàng giữa đường đến mép lề đường bên phải theo hướng Thanh Hóa – Hà Nội rộng 3m62, bên phải đường theo hướng Thanh Hóa – Hà Nội, cách vị trí xảy ra tai nạn về hướng Thanh Hóa khoảng 73 mét có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên. Lấy mép đường bên trái hướng Hà Nội đi Thanh Hóa làm mép đường chuẩn để đo vị trí các dấu vết, phương tiện, tử thi. Điểm va chạm giữa xe mô tô BKS 28F6- 6557 với xe ô tô BKS 36B – 027.13 được ký hiệu là (A) trên sơ đồ hiện trường. Các dấu vết khác được đánh theo số tự nhiên từ 1- 3 sơ đồ hiện trường. Tử thi Bùi Văn C được ký hiệu là số 4 tại sơ đồ. Dấu vết (A) điểm chạm giữa hai phương tiện được xác định nằm trên khoảng không, chiều đứng vuông góc xuống mặt đường và các dấu vết khác nằm ở phần đường bên phải tính theo hướng Hà Nội đi Thanh Hóa, từ (A) đo vào mép đường chuẩn là 4m05, cách vạch kẻ giữa đường là 43cm. Xác định Phạm Văn H điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định, đâm va vào xe mô tô BKS 28F6- 6557 đi ngược chiều.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:**

- Xe ô tô BKS 36B-027.13 nhãn hiệu Huyndai, màu sơn đỏ -đen, sau khi xảy ra tai nạn: kính chắn gió phía trước bên phải có vết rạn nứt kích thước 80cm x 90cm, có chiều hướng từ dưới lên trên, điểm dưới cùng cách mặt đất 146cm; ốp kim loại phía dưới chân kính chắn gió có vết xô chùn, móp méo, hướng từ trước ra sau; ốp nhựa trang trí ngăn khoảng cách giữa phần ốp kim loại phía trên và phần ốp cán nhựa phía dưới bung bật, nứt vỡ, kích thước 70x6cm, điểm trên cùng cách mặt đất 102cm, điểm dưới cùng cách mặt đất 96cm; phần ốp kim loại phía trước đầu xe bên phải có vết xô chùn lõm, mài trượt mất sơn, lộ kim loại; ốp nhựa mặt nạ biểu tượng lô gô đầu xe có nhiều vết nứt vỡ, mài trượt bong tróc sơn, đèn led phía trước đầu xe bung bật, rơi rời khỏi vị trí ban đầu, biển số có vết mài trượt cong vênh, bám dính sơn màu xanh, ốp nhựa bên phải, phía trước bên dưới đèn chiếu sáng nứt vỡ, bong tróc sơn, ốp nhựa ba – đờ - sóc phía dưới có vết mài trượt, nứt vỡ, bong tróc sơn, bám dính sơn màu xanh, mấu chốt phía trên bên phải bung bật khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, lái, gương, lốp còn hiệu lực hoạt động bình thường.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi xác định:**

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 102/GDPY-CAT-PC09 ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Bùi Văn C chết do gây đốt sống cổ.

*** Kết quả định giá tài sản:**

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Y kết luận: Tổng giá trị thiệt hại xe ô tô BKS 36B-02713 là 16.500.000đ (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng); Tổng giá trị thiệt hại xe mô tô BKS 28F1-6557 là 3.950.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

***Vật chứng thu giữ trong vụ án:**

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 36B-027.13; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 36B-027.13; 01 hợp đồng thuê xe số 16/HĐKT-CT ngày 01/01/2020; 01 hợp đồng lao động số 28/HĐKT-CT ngày 01/01/2020; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng Esố 380136022304 mang tên Phạm Văn H và các giấy tờ khác liên quan đến xe ô tô biển kiểm soát 36B-027.13

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F6-6557 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 28F6-6557 mang tên Bùi Văn Thú, trú tại Trung Hoa II, Phú Lai, Y, Hòa Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xử lý trả lại: 01 xe ô tô biển kiểm soát 36B-027.13; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 36B-027.13 và các giấy tờ khác liên quan đến xe ô tô trên cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp (Công ty Hoàng Phương) anh Hồ Văn Dũng; 01 xe mô tô và giấy đăng ký xe biển kiểm soát 28F6 - 6557 cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn Cận; Tiếp tục thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 380136022304 mang tên Phạm Văn H và các tài liệu khác vào trong hồ sơ vụ án.

***Trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình điều tra vụ án, Phạm Văn H và công ty N đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại về tính mạng và tài sản cho đại diện gia đình bị hại với tổng số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm Dân sự đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-YT ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Phạm Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Thực hành công tố tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ

18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 380136022304 mang tên Phạm Văn H cấp ngày 15/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện người bị hại.

Bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức được sai lầm do hành vi phạm tội của mình gây ra mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 26/10/2020 Phạm Văn H điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 36B-027.13 của Công ty N chở hành khách đi từ bến xe Hồi Xuân thuộc huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo đường Hồ Chí Minh để đến bến xe Trung tâm thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo lịch trình. Khi đi đến Km 479+380 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Tròng, xã Bảo Hiệu, huyện Y, tỉnh Hòa Bình thì thấy phía trước 20 mét có xe mô tô biển kiểm soát 28F6-6557 do ông Bùi Văn C đang điều khiển đi từ đường nhánh bên phải ra giữa đường Hồ Chí Minh để sang đường. H đã đạp phanh, bấm còi và đồng thời điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để tránh, tuy nhiên do đang đi với tốc độ nhanh nên đầu xe ô tô do H điều khiển đã đâm vào đầu và bên trái thân xe mô tô do ông C điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: ông Bùi Văn C bị chết tại chỗ, các phương tiện liên quan bị hư hỏng. Các dấu vết A – điểm chạm giữa hai phương tiện được xác định Phạm Văn H điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định đâm va vào xe mô tô BKS 28F6 – 6657 đi ngược chiều.

Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe, tài sản của người khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, đồng thời phòng ngừa chung. Tuy nhiên tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại tham gia giao thông không chú ý quan sát, điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có nồng độ Ethanol (cồn) là 244,0mg/100ml trong máu.

Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, đại diện gia đình bị hại đã nhận và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm Hình sự cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú, nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ cải tạo bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có công việc ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 380136022304 mang tên Phạm Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh hóa cấp ngày 15/01/2019 cho bị cáo Phạm Văn H.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Phạm Văn H và công ty Hoàng Phương đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại về tính mạng và tài sản cho đại diện gia đình bị hại với tổng số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường, tại phiên tòa không yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm Dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Những người có quyền lợi liên quan là Công ty N đã hỗ trợ cho bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) không yêu cầu bị cáo phải trả lại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại liên quan đến ô tô. Người liên quan phía bị hại ông Bùi Văn T là chủ xe mô tô do người bị hại điều khiển không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm Dân sự do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H **18 (mười tám)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **36 (ba sáu)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 380136022304 mang tên Phạm Văn H do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh hóa cấp 15/01/2019.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2, điều 135, khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- THA hình sự, Dân sự huyện Y;
- UBND xã A, huyện B, tỉnh C;
- Bị cáo; người có QLNVLQ; Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Hảo

